TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BIÊN HÒA** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 437/2019/HS-ST
Ngày: 24/9/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA - TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đức Thị Minh Thu.
Các Hội thẩm nhân dân:
Bà Nguyễn Thị Nhạn – Cán bộ hưu trí.
Ông Nguyễn Trung Diễn – Cán bộ hưu trí.
***- Thư ký phiên tòa*:** ông Bùi Thế Mạnh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP. Biên Hòa tham gia phiên tòa: Ông Trương Kim Quyết - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 437/2019/TLST-HS ngày 06 tháng 9 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 436/2019/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 9 năm 2019, đối với bị cáo:

Huỳnh Trung C, sinh năm 1996; tên gọi khác: Bánh bò; giới tính: Nam; nơi sinh tại Đ; nơi cư trú: …, khu phố M, phường B, thành phố B, tỉnh Đ; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: không; chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; trình độ học vấn: Lớp 07/12; con ông Huỳnh Kim Ng, sinh năm 1964 (đã chết) và bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1968; gia đình bị can có 03 anh em, bị can là con nhỏ nhất trong gia đình và chưa có vợ, con; tiền án: Ngày 17/11/2015, bị Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xử phạt 10 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, chấp hành xong án phạt tù ngày 01/6/2016, nhưng chưa thi hành khoản nộp án phí hình sự sơ thẩm số tiền là 200.000 đồng. Ngày 24/5/2018, bị Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai xử phạt 01năm tù về tội Trộm cắp tài sản, chấp hành xong án phạt tù ngày 30/01/2019, nhưng chưa thi hành khoản nộp án phí hình sự sơ thẩm số tiền là 200.000 đồng; tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 20/6/2019, chuyển tạm giam theo Lệnh tạm giam số: 301 ngày 27/6/2019 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ thuộc Công an thành phố Biên Hòa theo Lệnh tạm giam số: 4479 ngày 15/8/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai. (Có mặt)

- *Người bị hại:* Anh Kiều Minh U, sinh năm 1989. (Vắng mặt)
Địa chỉ: tổ B, khu phố H, phường B, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Cháu Phạm Gia L, sinh năm 2012.
Đại diện hợp pháp: Bà Phạm Thị Cẩm Th, sinh năm 1994.
Địa chỉ: Khu phố B, phường T, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Huỳnh Trung C là đối tượng đã có tiền án về tội trộm cắp tài sản, chưa được xóa án tích. Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 29/5/2019, lợi dụng trời mưa, C mang theo 01 chìa khóa xe mô tô, loại chìa khóa dẹp đã chuẩn bị từ trước rồi lấy xe đạp màu đỏ- đen của cháu Phạm Gia L (sinh năm 2012) là cháu ruột của C đang để tại nhà của C rồi đi đến khu vực khu phố 2, phường Bửu Hòa, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai để nhằm mục đích xem ai có tài sản sơ hở để lấy trộm. Khi đi đến nhà trọ thuộc khu phố 2, phường Bửu Hòa, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, C thấy 01 xe mô tô biển số 52X3- 6277, hiệu Honda Click, màu trắng- đen của anh Kiều Minh U (sinh năm 1969), ngụ tại xã Đ, huyện N, tỉnh C đang dựng trước nhà trọ, không có người trông coi. C liền dựng xe đạp trước phòng trọ, rồi đi đến dùng chìa khóa xe mô tô, loại chìa khóa dẹp mang theo đến mở khóa xe mô tô biển số 52X3- 6277 rồi dắt xe ra ngoài, C bỏ lại xe đạp rồi điều khiển xe mô tô trộm cắp trên đi về nhà cất giấu. Khi về đến nhà, C liền tháo biển số xe ra vứt bỏ vào bãi rác gần nhà nhằm mục đích để khỏi bị phát hiện. Khoảng 2 ngày sau, C nhặt được 01 biển số xe mô tô biển số 61N9-7179 nên đem về gắn vào xe mô tô đã trộm cắp trên. Đến ngày 19/6/2019, khi C đang sử dụng xe mô tô đã trộm cắp trên thì bị Công an phường Bửu Hòa phát hiện, thu giữ xe mô tô tiến hành làm việc với C và C đã thừa nhận hành vi trộm cắp nêu trên. Sau đó, Công an phường Bửu Hòa lập hồ sơban đầu chuyển đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa để điều tra xử lý theo thẩm quyền.

Tại Biên bản định giá tài sản, Kết luận định giá tài sản số: 354/TCKH-HĐĐG ngày 20/8/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Biên Hòa, kết luận: 01(một) xe mô tô, gắn máy biển số 52X3-6277, nhãn hiệu Honda Click, màu trắng- đen, số máy 0012340, số khung 312306 có tổng giá trị tài sản định giá là 13.000.000 đồng (mười ba triệu đồng).

Vật chứng vụ án: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa đã thu giữ:

- 01 (một) chiếc xe đạp màu đỏ-đen của cháu Phạm Gia L, sinh năm 2012;
- 01 (một) xe mô tô hiệu Honda, màutrắng-đen, biển số 52X3-6277, số khung 312306, số máy 0012340, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an thành phố Biên Hòa đã trả lại cho anh Kiều Minh U.

Trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra anh Kiều Minh U đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại Cáo trạng số 437/CT-VKSBH ngày 30/8/2019, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai đã truy tố bị cáo Huỳnh Trung C về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa trình bày lời luận tội: Giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị áp dụng điểm g khoản 2, Điều

173; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt Huỳnh Trung C với mức án từ 03 (ba) đến 4 (bốn) năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại là anh Kiều Minh U đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

Về vật chứng, xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa tuyên trả 01 (một) chiếc xe đạp màu đỏ - đen cho chủ sở hữu là cháu Phạm Gia L, sinh năm 2012 do bà Phạm Thị Cẩm Th, sinh năm 1994 (mẹ đẻ) là người đại diện hợp pháp.

Ý kiến của bị cáo: Bị cáo không phát biểu tranh luận và không bào chữa.

Trong phần phát biểu lời nói sau cùng bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt và bị cáo hứa không tái phạm tội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Biên Hòa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục qui định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Huỳnh Trung C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Cụ thể: Huỳnh Trung C là đối tượng đã có tiền án về tội trộm cắp tài sản, chưa được xóa án tích. Vào lúc 18 giờ 30 phút ngày 29/5/2019, tại khu phố 2, phường Bửu Hòa, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai. Huỳnh Trung C đã thực hiện hành vi lén lút trộm cắp xe mô tô hiệu Honda, màu trắng - đen, biển số 52X3-6277 của anh Kiều Minh U, có tổng giá trị tài sản định giá là 13.000.000 đồng (mười ba triệu đồng). Đến ngày 19/6/2019, khi C đang sử dụng xe mô tô trộm cắp trên thì bị Công an phường Bửu Hòa phát hiện, thu giữ xe mô tô, lập hồ sơ ban đầu chuyển đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa để điều tra xử lý theo thẩm quyền.

[3] Đối chiếu lời khai của bị cáo tại phiên tòa với lời khai của bị hại, người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu mà Cơ quan điều tra thu thập. Nhận thấy mặc dù giá trị tài sản mà bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp của anh Kiều Minh U có giá trị 13.000.000đ. Tuy nhiên do trước đó bị cáo đã có tiền án về tội "Trộm cắp tài sản" chưa được xóa án tích nay lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa truy tố bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản", tội danh và hình phạt được qui định tại điểm g khoản 2, Điều 173 của Bộ luật Hình sự như Cáo trạng đã viện dẫn và truy tố là có căn cứ.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến tài sản

hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, làm mất an ninh trật tự tại địa phương nên cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội để cải tạo giáo dục bị cáo đồng thời cũng để răn đe và phòng ngừa chung.

[5] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xét trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, tài sản đã được thu hồi trả lại cho người bị hại. Trên cơ sở đó, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[6] Về phần dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về vật chứng, xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên trả 01 (một) chiếc xe đạp màu đỏ - đen cho gia đình cháu Phạm Gia L là phù hợp.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Huỳnh Trung C phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: **Huỳnh Trung C 03 (ba) năm tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 20/6/2019.

Áp dụng Điều 46 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên trả 01 (một) chiếc xe đạp màu đỏ - đen cho cháu Phạm Gia L, sinh năm 2012 do bà Phạm Thị Cẩm Th, sinh năm 1994 (mẹ đẻ) là người đại diện hợp pháp.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 10/9/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa)

Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng người bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo qui định pháp luật./.

Nơi nhận:
- Tòa án tỉnh Đồng Nai (1);
- VKSND TP. Biên Hòa (2);
- Thi hành án (8);
- Công an TP. Biên Hòa (1);
- Bị cáo, bị hại (3);
- Lưu VP-HS (4).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đức Thị Minh Thu

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Các Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**